

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XI
về chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội,
quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, đoàn thể năm 2021

Dự báo năm 2021, tình hình thế giới có khả năng phục hồi, tăng trưởng trở lại. Trong nước, xu hướng phục hồi và phát triển khá rõ nét, tập trung thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả; khơi thông nguồn lực; môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi; tình hình chính trị, xã hội và môi trường hòa bình, ổn định, thu hút chuyển dịch đầu tư gắn với đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế tạo thêm nhiều cơ hội cho phát triển.

Năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, làm tiền đề cho việc thực hiện hiệu quả các mục tiêu Đại hội đã đề ra. Với những tác động tích cực của tình hình trong và ngoài nước, cùng với những kết quả đã đạt được trong thời gian qua, việc tập trung đầu tư xây dựng các dự án quan trọng cấp quốc gia, các dự án giao thông liên kết vùng đang triển khai trên địa bàn sẽ mang lại nhiều động lực, cơ hội thúc đẩy phát triển và chuyển đổi cơ cấu kinh tế của tỉnh; song song đó, với sự nỗ lực, phấn đấu, quyết tâm, đồng thuận của toàn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân vì sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh là tiền đề quan trọng của quá trình phát triển trong thời gian tới.

Tuy nhiên, dự báo tình hình thế giới, khu vực và trong nước tiếp tục diễn biến khó lường; xu hướng bảo hộ, cạnh tranh chiến lược giữa một số quốc gia, khu vực tiếp tục diễn ra gay gắt; đại dịch Covid-19 chưa thể kết thúc sớm; vấn đề chuyển đổi số, phát triển các mô hình kinh doanh mới và tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo ra nhiều thời cơ, nhiều thuận lợi, song cũng đặt ra không ít khó khăn, thách thức với mức độ, tính chất ngày càng cao. Bên cạnh đó, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cũng đối mặt với những khó khăn và thách thức, đó là: diễn biến phức tạp về thiên tai do biến đổi khí hậu;

chất lượng nguồn nhân lực hạn chế; tính chủ động tham gia trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư còn thấp; sự chống phá không ngừng của các thế lực thù địch và những khó khăn bởi sức ép lớn về yêu cầu phát triển kết cấu hạ tầng, việc làm, nhà ở, dịch vụ y tế, giáo dục và giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường do quá trình phát triển công nghiệp, quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh, đại dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực đến các mặt của đời sống kinh tế - xã hội, làm đình trệ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, việc làm,...

Trên cơ sở kết quả đạt được trong năm 2020 và dự báo những thuận lợi, khó khăn trong năm 2021, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XI) quyết định các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng Đảng, đoàn thể trong năm 2021 như sau:

I- CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1- Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) tăng từ 8,5% trở lên so với năm 2020.
- GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành) đạt khoảng 131,1 triệu đồng/người.
- Kim ngạch xuất khẩu tăng 8,1-8,5% so với năm 2020.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 100,3 ngàn tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách đạt dự toán được giao.
- Phần đầu trong năm 2021, toàn tỉnh có thêm ít nhất 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 2-3 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

2- Về môi trường

- Thu gom và xử lý 100% chất thải y tế, 100% chất thải nguy hại, 100% chất thải công nghiệp không nguy hại, 100% chất thải rắn sinh hoạt.
- 100% các khu công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn có trạm xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường; 100% khu công nghiệp có nước thải ổn định được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, hoạt động hiệu quả, đạt yêu cầu theo quy định.
- Tỷ lệ che phủ cây xanh đạt 52%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 28,3%.

3- Về an sinh xã hội

- Giảm 10% hộ nghèo A trên tổng số hộ nghèo A đầu giai đoạn 2021-2025.
- Tỷ lệ lao động không có việc làm khu vực đô thị ở mức 2,4%.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng theo độ tuổi giảm còn 7,9%.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao theo độ tuổi giảm còn 22%.
- Số Bác sỹ/1 vạn dân là 8,8 Bác sỹ; số giường bệnh/1 vạn dân đạt 30 giường.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 91%.
- Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đạt chuẩn QC02: dân số tại đô thị đạt trên 86%; dân số tại nông thôn đạt 81,5%.
- Phần đầu tỷ lệ cai nghiện ma túy tập trung đạt 7,5%; Tỷ lệ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và tại các cơ sở cai nghiện đạt 17,5%, trong đó: tỷ lệ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng đạt 11%, tỷ lệ cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy đạt 6,5%.

4- Về xây dựng Đảng

- Trên 80% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; trên 85% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tỷ lệ chi bộ áp, khu phố có chi ủy đạt 99%; kết nạp đảng viên mới đạt 2-3% so với tổng số đảng viên Đảng bộ cuối năm 2020.
- Giải quyết trên 95% đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng thuộc thẩm quyền; tỷ lệ đảng viên trong toàn Đảng bộ bị thi hành kỷ luật dưới 0,6% so với tổng số đảng viên của Đảng bộ.

5- Về công tác dân vận

- Tập hợp trên 70% quần chúng trong độ tuổi vào tổ chức; riêng Đoàn thanh niên đạt 40%.
- Tỷ lệ cơ sở Đoàn, Hội vững mạnh đạt từ 80% trở lên.
- Trên 80% cơ quan, đơn vị thực hiện đạt tiêu chí dân vận khéo; trên 80% cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

6- Về văn hóa, giáo dục - đào tạo

- Tỷ lệ ấp, khu phố văn hóa đạt trên 90%; tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa trên 90%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa trên 98%; tỷ lệ doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trên 75%; 100% thiết chế văn hóa cấp huyện và cấp xã, 90% nhà văn hóa ấp (khu phố) hoạt động hiệu quả.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 66%; Tỷ lệ tuyển sinh đào tạo từ trung cấp nghề trở lên trên tổng số người được tuyển sinh trong năm đạt 25,5%.

7- Về quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

- Hoàn thành chỉ tiêu giao quân do Quân khu giao.

- Phấn đấu làm giảm ít nhất 5% số vụ phạm pháp hình sự so năm 2020.

- Phấn đấu xử lý trên 90% tin báo, tố giác tội phạm; tỷ lệ điều tra, khám phá án hình sự đạt từ 75% trở lên, riêng án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt từ 95% trở lên.

- Giảm ít nhất 5% số người chết do tai nạn giao thông gây ra so năm 2020.

- Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự được Tổng Cục Thi hành án dân sự giao trong năm 2021.

II- NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1- Đẩy mạnh đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn; đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm, cấp bách, có tính kết nối vùng, khu vực; tập trung các nguồn lực thực hiện công tác thu hồi đất, hoàn thành giải phóng mặt bằng để bàn giao toàn bộ diện tích đất cho chủ đầu tư triển khai xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

2- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nhất là trên lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư, tài nguyên và môi trường; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại từ đại dịch Covid-19, đồng thời nỗ lực thực hiện hiệu quả các giải pháp duy trì phát triển kinh tế.

4- Tập trung lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

III- CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Về phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an sinh xã hội

1.1- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững

- Tập trung rà soát, tháo gỡ những điểm nghẽn cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trọng tâm là: Hạ tầng giao thông, nguồn nhân lực chất lượng cao, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư.

- Tiếp cận, ứng dụng hiệu quả những thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào quá trình phát triển kinh tế gắn với thúc đẩy phát triển kinh tế thân thiện môi trường, kinh tế số và các mô hình kinh tế mới, ứng dụng công nghệ số. Kịp thời có giải pháp quản lý phù hợp, hiệu quả các mô hình, phương thức kinh doanh mới.

- Chủ động xây dựng, triển khai đồng bộ các giải pháp, phương án phù hợp với tình hình, điều kiện của tỉnh nhằm vừa ứng phó hiệu quả với diễn biến của dịch Covid-19 vừa đảm bảo duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội.

- Thường xuyên rà soát, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh trong các ngành, lĩnh vực, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn của tỉnh, như: các ngành công nghiệp chủ đạo; phát triển đô thị; du lịch sinh thái - văn hóa tâm linh, nghỉ dưỡng chất lượng cao; dịch vụ vui chơi, giải trí; dịch vụ logistics,... gắn với phát triển đa dạng hóa thị trường xuất, nhập khẩu. Tận dụng tối đa hiệu quả các lợi thế, các cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết gắn với kiểm soát có hiệu quả nhập khẩu. Đẩy mạnh khai thác thị trường nội địa, nâng cao sức tiêu dùng và phát triển thương hiệu Việt. Phát triển mạnh thương mại điện tử, gắn kết với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống. Tăng cường quản lý, kiểm tra thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại.

- Tổ chức điều hành ngân sách chặt chẽ, kỷ luật, kỷ cương, đảm bảo cân đối ngân sách phù hợp, hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý thu, đảm bảo thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước. Tập trung chống thất thu, chống chuyển giá, trốn thuế. Quản lý chặt chẽ giá tính thuế, gắn với kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế; đồng thời, đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế và quyết liệt xử lý nợ đọng thuế, bao gồm cả xử lý hình sự.

- Huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ cho phát triển nền kinh tế, từng bước chuẩn bị các điều kiện để xây dựng và phát triển đô thị thông minh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư công, nhất là có biện pháp quản lý chặt chẽ đối với các dự án khởi công mới; tập trung thực hiện, giải ngân vốn, chú trọng nâng cao hiệu quả đầu tư công nhằm tạo động lực phát triển.

- Nâng cao chất lượng tín dụng. Thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt hoạt động của các tổ chức tín dụng, bảo đảm an toàn hệ thống. Thực hiện các giải pháp để tăng khả năng tiếp cận vốn của người dân, doanh nghiệp, hạn chế tìm đến các nguồn vốn tín dụng không chính thức, phát sinh tình trạng “tín dụng đen”.

1.2- Thực hiện tái cơ cấu kinh tế và các ngành, lĩnh vực

- Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Thực hiện lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch xây dựng vùng, các phân khu, các đô thị tạo điều kiện thu hút đầu tư.

- Thu hút đầu tư có chọn lọc, chú trọng xây dựng các giải pháp đón sự dịch chuyển của các luồng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Tiếp tục phát triển các ngành kinh tế chủ lực, có giá trị gia tăng cao, công nghiệp có hàm lượng công nghệ cao, công nghiệp chế biến nông sản. Quan tâm ứng dụng năng lượng tái tạo, năng lượng xanh trong các hoạt động.

- Tập trung phát triển các ngành dịch vụ có lợi thế, trọng tâm là dịch vụ du lịch, dịch vụ logistics và các ngành dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, các ứng dụng của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh đầu tư, phát triển du lịch hiệu quả, bền vững, trong đó quan tâm phát triển các dự án du lịch sinh thái, du lịch đường sông kết hợp khai thác các giá trị lịch sử, văn hóa của địa phương.

- Phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với duy trì nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Triển khai Đề án nghiên cứu khả thi về phát triển bền vững nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của Israel. Phát triển ngành nghề nông thôn và thực hiện hiệu quả Đề án “Mỗi xã một sản phẩm”. Tiếp tục tập trung rà soát, xử lý các tồn tại, hạn chế và có phương án hợp lý nhằm khai thác tối đa hiệu quả Khu công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh.

- Huy động hiệu quả các nguồn lực đầu tư hạ tầng kinh tế, xã hội, phát triển đô thị gắn với tăng cường quản lý đô thị. Đẩy mạnh thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công - tư, đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

- Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Khẩn trương quy hoạch, triển khai đầu tư, sớm hoàn thành các khu tái định cư, khu đô thị tái định cư nhằm đáp ứng nhu cầu bố trí cho người dân bị thu hồi đất để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung bố trí tái định cư cho dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành và các dự án trọng điểm. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, kết nối liên huyện, như: cầu Vàm Cái Sứt, đường Hương lộ 2 (giai đoạn 1), đường ven sông Đồng Nai, đường ven sông Cái, đường trục Trung tâm thành phố Biên Hòa, cảng Phước An,... Phối hợp triển khai thực hiện đúng tiến độ dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Quốc tế Long Thành giai đoạn 1 và các dự án giao thông mang tính kết nối vùng, như: đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết, Dầu Giây - Liên Khương, Biên Hòa - Vũng Tàu, đường vành đai 3,...

1.3- Bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng; tiếp tục tạo điều kiện để các thành phần kinh tế phát triển

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số cạnh tranh, chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh. Thường xuyên rà soát các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật, nhất là trong lĩnh vực thuế, đất đai, đầu tư, xây dựng, thương mại,... để có giải pháp, đề xuất khắc phục những tồn tại, hạn chế. Tăng cường hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển. Phát triển mạnh kinh tế tư nhân, song song với phát triển kinh tế tập thể, hộ kinh doanh cá thể và triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về hợp tác đầu tư nước ngoài. Đẩy mạnh công tác cổ phần hóa, cơ cấu lại, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, đảm bảo theo lộ trình, kế hoạch.

- Đẩy nhanh tiến độ di dời, thực hiện chuyển đổi công năng Khu công nghiệp Biên Hòa 1. Khai thác hiệu quả chỉ tiêu đất khu công nghiệp được duyệt và rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh để triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước, đón dòng đầu tư mới, sự dịch chuyển của các luồng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Khẩn trương rà soát, sớm triển khai đầu tư hệ thống cung cấp nước phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt mang tính cấp thiết ở một số vùng, khu vực.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tái cấu trúc, đổi mới công nghệ, nâng cao khả năng cạnh tranh, ứng phó linh hoạt, hiệu quả với tác động của thiên tai, dịch bệnh, hội nhập thế giới.

1.4- Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Xây dựng và triển khai các chương trình nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới sáng tạo nhằm tạo nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Ưu tiên ứng dụng công nghệ tiên tiến vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

- Thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo. Hỗ trợ, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ. Huy động mọi nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là từ doanh nghiệp.

- Từng bước đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phát triển hạ tầng số các ngành, lĩnh vực thiết yếu đồng bộ, hiện đại, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, đáp ứng yêu cầu Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm nâng cao hiệu quả công tác điều hành, quản lý nhà nước, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận nguồn tài nguyên số, ứng dụng công nghệ mới, sử dụng các tiện ích.

1.5- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao công tác dự báo, cảnh báo, ứng phó biến đổi khí hậu và giảm nhẹ thiên tai. Kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải. Đầu tư đổi mới, nâng cao năng lực quan trắc, phân tích môi trường theo hướng hiện đại hóa nhằm kiểm soát được chất lượng môi trường, nâng cao hiệu quả bảo vệ môi trường hướng tới phát triển bền vững và thiết kế kết nối với đô thị thông minh. Từng bước giảm thiểu chất thải nhựa và cải thiện môi trường. Đẩy mạnh phân loại rác tại nguồn và tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn. Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án tại các khu xử lý rác theo quy hoạch trên địa bàn đã được phê duyệt, gắn với việc ứng công nghệ tiên tiến trong việc xử lý rác, đảm bảo hạn chế tối đa việc chôn lấp rác thải, gây lãng phí đất đai và tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Quản lý, bảo vệ và khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả đất đai, nguồn tài nguyên, khoáng sản. Tập trung điều tra, đánh giá đất đai, trong đó quan tâm

đánh giá về chất lượng đất, tiềm năng đất đai, đánh giá thoái hóa đất, ô nhiễm đất để có giải pháp phân bổ, sử dụng hiệu quả, hợp lý tài nguyên đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đất đai, phân lô bán nền, khai thác tài nguyên không phép, trái phép, hành vi gây ô nhiễm môi trường. Nâng cao công tác phối hợp giám sát, giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường.

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch đất đai, xây dựng. Nâng cao chất lượng lập quy hoạch, kế hoạch, xác định nhu cầu sử dụng đất. Tổ chức rà soát, điều chỉnh các quy hoạch cho phù hợp yêu cầu phát triển, đồng thời rà soát diện tích đất đã giao cho các chủ sử dụng nhằm xử lý các quy hoạch “treo”, các dự án chậm triển khai thực hiện. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kịp thời xử lý dứt điểm các vụ việc, thông tin, dư luận quan tâm liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất công, đất của các công ty nông, lâm nghiệp, việc giao đất cho doanh nghiệp,...

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

1.6- Về cải cách hành chính; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí

- Tiếp tục triển khai thực hiện cải cách hành chính gắn với kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế và đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước xây dựng chính quyền điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, kiểm toán có trọng tâm, trọng điểm. Hoạt động thanh tra chuyên ngành tập trung vào thanh tra công vụ, trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý nhà nước, nhất là trên các lĩnh vực đất đai, xây dựng, quản lý tài nguyên, môi trường và những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, trong đó kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời hành vi tham nhũng, lãng phí, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, không có vùng cấm, ngoại lệ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ việc, vụ án tham nhũng. Nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực, đời sống xã hội.

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm và tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để trở thành “điểm nóng”, gây mất an ninh trật tự. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1.7- Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe và nâng cao đời sống nhân dân

- Thực hiện đầy đủ, hiệu quả chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Hỗ trợ kịp thời, có hiệu quả đối với người lao động, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động, trong đó quan tâm đến người dân bị thu hồi đất để thực hiện các dự án. Duy trì xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiền lương, các chế độ cho công nhân, người lao động tại các công ty, doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai hiệu quả, đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững. Thực hiện hiệu quả, kịp thời các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, các hộ gia đình bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, các đối tượng yếu thế trong xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động và huy động các nguồn lực thực hiện tốt công tác đền ơn, đáp nghĩa.

- Quan tâm công tác gia đình; thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng chống xâm hại trẻ em, tệ nạn xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo. Tăng cường công tác quản lý người nghiện và cai nghiện ma túy; nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ sở cai nghiện.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động các cơ sở y tế. Tiếp tục đầu tư nâng cấp, mở rộng và bổ sung trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Quan tâm công tác thu hút, đãi ngộ đối với cán bộ y tế có trình độ chuyên môn cao làm việc tại tỉnh; rà soát, có giải pháp xử lý triệt để các tồn tại, hạn chế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho nhân lực ngành y tế gắn với việc phân bổ, phân công, bố trí nhân sự đảm bảo hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, sở trường của từng người nhằm khai thác tối đa hiệu quả nguồn nhân lực y tế của tỉnh và nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, khám,

chữa bệnh cho người dân, góp phần phát triển toàn diện cả về thể chất, tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ. Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế. Triển khai đồng bộ các giải pháp ngăn chặn, xử lý tình trạng nợ đọng bảo hiểm xã hội, kể cả xử lý hình sự.

- Chú trọng chương trình truyền thông về phòng, chống các dịch bệnh gắn với chủ động, tích cực và nâng cao khả năng phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm, nhất là dịch Covid-19; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, quán triệt tinh thần cảnh giác chống dịch ở mức cao nhất, không chủ quan, lơ là trong phòng, chống dịch. Thực hiện hiệu quả các giải pháp phòng, chống, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Quan tâm đầu tư phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân lao động, các công trình cấp nước sạch phục vụ dân sinh và các thiết chế văn hóa phục vụ người lao động.

2- Công tác xây dựng Đảng, dân vận và xây dựng chính quyền

2.1- Công tác xây dựng Đảng

- Tập trung tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, trong đó chỉ đạo cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch để triển khai các chủ trương, định hướng lớn, lĩnh vực đột phá cho phù hợp với tình hình của tỉnh, của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, nội dung, hình thức thực hiện công tác tư tưởng. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, gắn với thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Tiếp tục nghiên cứu phát huy hiệu quả hoạt động của các mô hình để kịp thời đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, phản động, phá hoại, không để đối tượng thù địch lợi dụng, nhất là trên mạng Internet, mạng xã hội; thực hiện tốt công tác nắm bắt thông tin dư luận, kịp thời cung cấp thông tin và định hướng tuyên truyền cho các cơ quan báo chí liên quan đến các sự kiện lớn, quan trọng, các vụ việc phức tạp, nhạy cảm trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các

cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ gắn với việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ. Tăng cường trách nhiệm của các cấp ủy trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Tích cực tạo nguồn, kết nạp đảng viên mới, nhất là ở những địa phương, đơn vị, cơ sở có ít hoặc chưa có đảng viên; đồng thời, sàng lọc, kiên quyết đưa những người không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Quan tâm xây dựng tổ chức đảng, phát triển đảng viên trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Thực hiện tốt việc kiểm điểm, đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng và phân tích chất lượng đảng viên, bảo đảm đúng thực chất.

- Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và thi hành kỷ luật đảng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu đối với cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát; đề cao tính chủ động của ủy ban kiểm tra các cấp. Tập trung chỉ đạo kiểm tra những nơi dễ xảy ra vi phạm, tiêu cực, tham nhũng, có nhiều bức xúc, nổi cộm, dư luận quan tâm; xử lý kịp thời, kiên quyết, triệt để, đồng bộ, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng cấp trên đối với tổ chức đảng cấp dưới.

2.2- Công tác dân vận

- Triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch của Đảng về công tác dân vận. Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; quy chế dân chủ ở cơ sở trong tất cả các loại hình, đặc biệt là ở xã, phường, thị trấn, trong doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện tốt công tác nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng, những bức xúc của các tầng lớp Nhân dân để kịp thời tham mưu cấp ủy, phối hợp chính quyền, các ngành giải quyết.

- Nâng cao chất lượng hoạt động, tập hợp đoàn viên, hội viên và xây dựng lực lượng nòng cốt. Phát huy vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, quyền làm chủ của Nhân dân trong công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Động viên Nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước.

2.3- Công tác xây dựng chính quyền

- Nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh lại địa giới các đơn vị hành chính cho phù hợp theo lộ trình, quy định, kết hợp với việc kiện toàn, hoàn thiện bộ máy hành chính hợp lý, đảm bảo yêu cầu trong tình hình mới. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Từng bước đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chính quyền điện tử, đô thị thông minh.

- Tập trung lãnh đạo hoàn thành cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho đại biểu Hội đồng nhân dân, nâng cao chất lượng công tác chất vấn, trả lời chất vấn tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân. Tăng cường sự gắn kết giữa giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp với kiểm tra, giám sát của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và giám sát của nhân dân.

3- Phát triển văn hóa, giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tương xứng và đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế

3.1- Văn hóa

- Tiếp tục xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Tích cực ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội và tăng cường các biện pháp phòng, chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại. Xây dựng nếp sống văn hóa tiến bộ, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Huy động mọi nguồn lực cho phát triển văn hóa, con người, tương xứng với phát triển kinh tế. Quan tâm bảo tồn, tôn tạo, phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc, dân tộc thiểu số; gắn kết chặt chẽ giữa khai thác các giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch trên địa bàn.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các thiết chế văn hóa và hoạt động văn hóa, nhất là ở cấp cơ sở. Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng một số trung tâm văn hóa, nhà văn hóa và một số công trình văn hóa cấp tỉnh. Khuyến khích thực hiện xã hội hóa lĩnh vực văn hóa, thể thao phục vụ nhân dân, người lao động trên địa bàn.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, thể dục, thể thao. Đẩy mạnh thực hành dân chủ về văn hóa ở mỗi cơ quan, đơn vị,

doanh nghiệp, địa bàn dân cư; nâng cao vai trò tham gia quản lý, phân biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tổ chức xã hội đối với xây dựng văn hóa, con người.

3.2- Giáo dục - đào tạo

- Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng dạy và học. Chú trọng xây dựng văn hóa học đường. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học.

- Phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường học tiên tiến, hiện đại và khắc phục tình trạng lớp học ca 3, sĩ số học sinh/lớp quá cao ở một số địa bàn. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, nhất là khuyến khích đầu tư phát triển hệ thống trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học bán trú.

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học. Ưu tiên đầu tư một số cơ sở đào tạo trọng điểm, chất lượng cao. Tập trung đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, trong đó ưu tiên phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng, trình độ chuyên môn kỹ thuật cao đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và quan tâm đào tạo theo lộ trình hợp lý, từng bước hình thành lực lượng lao động chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là cho quá trình đầu tư xây dựng, khai thác Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Chú trọng đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp cho người dân bị thu hồi đất để thực hiện dự án, do chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

4- Tăng cường quốc phòng - an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

- Tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của các cấp ủy Đảng đối với công tác quốc phòng, an ninh. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Thực hiện tốt Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và các chiến lược về quốc phòng, an ninh. Nâng cao công tác dự báo, nắm chắc tình hình, đảm bảo giữ vững ổn định tình hình quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh mạng, chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cực đoan, chống đối chính trị. Tiếp tục đề cao trách nhiệm lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm trên địa bàn. Tập trung trấn áp các loại tội phạm,

kiểm chế gia tăng tội phạm, tạo chuyển biến về trật tự, an toàn xã hội, bảo đảm cuộc sống bình yên cho nhân dân, góp phần xây dựng xã hội an toàn trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy, nổ, cứu nạn cứu hộ và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, nhất là thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hạn chế tai nạn giao thông và tình trạng ùn tắc giao thông ở các đô thị.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp và nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, quản lý và cán bộ các chức danh tư pháp. Thực hiện hiệu quả công tác hỗ trợ tư pháp và tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý. Kiểm tra, giám sát chặt và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp, các cơ quan bảo vệ pháp luật trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, không để xảy ra oan sai và bỏ lọt tội phạm. Đẩy nhanh tiến độ điều tra truy tố, xét xử nghiêm minh các vụ án lớn, gây bức xúc dư luận. Nâng cao hiệu quả công tác thi hành án.

- Thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước. Triển khai tốt và đồng bộ hoạt động đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kết nối, tranh thủ các nguồn lực quốc tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt công tác người Việt Nam ở nước ngoài, công tác bảo hộ công dân.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Nghị quyết này được triển khai, quán triệt đến các chi, đảng bộ cơ sở và đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh.

2- Các cấp ủy đảng trực thuộc, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các ban đảng tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh có trách nhiệm cụ thể hóa Nghị quyết này bằng kế hoạch, trong đó nêu rõ nội dung công việc phải làm, thời gian và tiến độ thực hiện. Trên cơ sở đó, có kế hoạch định kỳ kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết năm 2021 của Tỉnh ủy.

3- Căn cứ Nghị quyết của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ động chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện đạt các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện trong các kỳ họp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Yêu cầu các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, bí thư các ban cán sự đảng, đảng ủy, đảng đoàn, giám đốc các sở, ban, ngành gương mẫu, nêu cao tinh thần trách nhiệm cá nhân, bám sát cơ sở để lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

4- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có trách nhiệm chỉ đạo và hướng dẫn việc quán triệt Nghị quyết cho đảng viên và quần chúng cốt cán ở cơ sở (*triển khai xong trong quý I/2021*). Giao các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy theo dõi kết quả triển khai và thực hiện Nghị quyết này, tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo kịp thời.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tin tưởng rằng toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân trong tỉnh nêu cao tinh thần đoàn kết, phát huy những thuận lợi, thành tựu đã đạt được và kinh nghiệm rút ra trong thời gian qua, nắm vững thời cơ, chủ động vượt qua khó khăn, thách thức, tích cực phấn đấu, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực, quyết tâm thực hiện thắng lợi toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021.

Nơi nhận:

- Các đ/c TUV,
- Các đ/c nguyên TVTU các khóa,
- Các cấp ủy đảng trực thuộc tỉnh,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các ban đảng tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- CP.VPTU- T4, KT-XH, TH,
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- VP, các ban đảng Trung ương (a+b),
- Đ/c Bí thư Đảng ủy và Tư lệnh QK7.

T4-M3/NQ02/150

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Phú Cường